

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM ĐẶC SẢN XUẤT KHẨU QUẢNG NAM

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4000101608 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh
Quảng Nam cấp lần đầu ngày 30/12/2005, thay đổi lần thứ 8 ngày 23/11/2017)



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP

1 - Công ty cổ phần Lâm đặc sản Xuất khẩu Quảng Nam

Địa chỉ: Khối phố Câu Hà – Phường Điện Ngọc – Thị xã Điện Bàn – Tỉnh
Quảng Nam

Điện thoại: 0235.3843668 Fax : 0235.3843619

Website: www.forexco.com.vn

Email : info@forexco.vn

2 - Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS)

Trụ sở: Tầng 17 - Tòa nhà Vietcombank - 198 Trần Quang Khải - Hà Nội

Điện thoại: 04- 3 9360261 Fax: 04-3 9360262

Website: www.vCBS.com.vn

Chi nhánh: Tầng 12 – 135 Nguyễn Văn Linh – Quận Thanh Khê - Thành phố Đà Nẵng

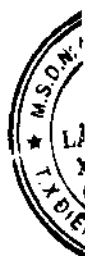
Điện thoại: 0236. 3888 991 Fax: 0236. 3888 881

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên: Nguyễn Thị Song

Chức vụ: Thư ký Công ty

Điện thoại: 0235.3843668 Fax : 0235.3843619



MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	3
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	3
1.1 Giới thiệu chung về tổ chức Đăng ký giao dịch :	3
1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch :	3
1.3 Quá trình hình thành và phát triển :	4
1.4 Quá trình tăng vốn của Công ty :	7
2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty	7
3. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và cơ cấu cổ đông	15
4. Danh sách Công ty mẹ, Công ty con, những Công ty mà Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam đang nắm giữ quyền chi phối, kiểm soát cổ phần chi phối, những Công ty đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty.....	16
5. Hoạt động kinh doanh.....	16
6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 02 năm gần nhất	19
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	20
8. Chính sách đối với người lao động	22
9. Chính sách cổ tức	24
10. Tình hình tài chính	24
11. Tài sản.....	27
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	28
12.1 Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2018 và năm 2019.....	28
12.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2018	28
13. Thông tin về những cam kết chưa thực hiện	30
14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	30
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến công ty	30
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	30
1. Hội đồng quản trị.....	30
2. Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị.....	30
3. Ban Giám đốc & Kế toán trưởng	30
4. Lý lịch cá nhân các thành viên Ban lãnh đạo	31
5. Kế hoạch tăng cường quản trị	37
III. PHỤ LỤC.....	38

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1 Giới thiệu chung về tổ chức Đăng ký giao dịch :**

Tên tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM ĐẶC SẢN XUẤT KHẨU QUẢNG NAM**

Tên tiếng Anh: **FOREST PRODUCTS EXPORT JOINT-STOCK COMPANY OF QUANGNAM.**

Tên viết tắt: **FOREXCO QUANGNAM**

Trụ sở chính: **Khối phố Cầu Hà – Phường Điện Ngọc – Thị xã Điện Bàn – Tỉnh Quảng Nam**

Vốn điều lệ đăng ký: **30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng)**

Vốn điều lệ thực góp: **30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng)**

Điện thoại: **0235.3843668** Fax : **0235.3843619**

Website: **www.forexco.com.vn**

Logo:



Ngày trở thành công ty đại chúng : **02/07/2007**

Người đại diện theo pháp luật của Công ty : **Ông Đặng Công Quang – Giám đốc Công ty**

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: **4000101608** do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp lần đầu ngày **30/12/2005**, thay đổi lần thứ **8** ngày **23/11/2017**.

Ngành nghề kinh doanh :

- Khai thác, chế biến gỗ và lâm đặc sản
- Kinh doanh nông sản thực phẩm, vật liệu xây dựng
- Kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng máy nông nghiệp
- Xây dựng đường giao thông nông thôn, cầu cống nhỏ, công trình thủy lợi nhỏ.
- Khai thác cát, đá, sỏi cung cấp XDCB
- Đưa người lao động Việt Nam đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài
- Đào tạo giáo dục định hướng nghề nghiệp cho người lao động Việt nam làm việc có thời hạn ở nước ngoài
- Thiết kế, trồng và chăm sóc rừng, khai thác rừng trồng
- Sản xuất, kinh doanh bao bì carton.

1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch :

Loại chứng khoán : **cổ phiếu phổ thông**

Mệnh giá : **10.000 đồng/cổ phiếu**

Mã chứng khoán : **FRC**

Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch : 3.000.000 cổ phiếu (Ba triệu cổ phiếu)

Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng: 7.059 cổ phiếu.

Lý do hạn chế chuyển nhượng: Khi công ty cổ phần hóa, có một số lao động nghèo khi mua cổ phần được Nhà Nước cho nợ và trả chậm dần qua các năm. Đây là khoản nợ Nhà Nước, không phải nợ Công ty. Công ty chỉ đứng ra thu hộ Nhà Nước khi cổ đông trả nợ. Công ty sẽ có trách nhiệm báo cáo với Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam điều chỉnh lại loại chứng khoán khi cổ đông đã hoàn tất việc thanh toán tiền cho Nhà Nước. Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng từ 01/01/2006 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài:

Tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tuân theo quy định tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thời điểm ngày 04/06/2018, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty cổ phần Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam là 0 cổ phần, tương ứng 0%.

1.3 Quá trình hình thành và phát triển :

Thành lập ngày 29/11/1986 theo Quyết định số 3166/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng, với tên gọi là Xí nghiệp liên hiệp Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam Đà Nẵng, trụ sở làm việc tại 134 Hùng Vương - Q.Hải Châu - Tp.Đà Nẵng. Hoạt động chủ yếu của xí nghiệp là khai thác chế biến gỗ và lâm đặc sản để tiêu thụ nội địa và xuất khẩu. Bộ máy Xí nghiệp liên hiệp gồm Ban Giám đốc (3 thành viên), 2 đơn vị trực thuộc (Lâm trường trồng cây đặc sản Tiên Phước và Xí nghiệp Mộc Việt Đức Hội An) và 4 phòng nghiệp vụ (TCHC; kế toán tài vụ; Kế hoạch vật tư; Phòng Lâm đặc sản). Xí nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng. Năm 1997, đổi tên thành Công ty lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam.

Thực hiện quyết định số 155/QĐ-UB ngày 15 tháng 01 năm 2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước do Tỉnh quản lý và quyết định số 5084/QĐ-UB ngày 09/12/2004 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước Công ty Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam. Ngày 01/01/2006 chính thức chuyển thành Công ty cổ phần Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 3303070165 ngày 30/12/2005 do Phòng đăng ký kinh doanh, Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp với vốn điều lệ là 30.000.000.000 đồng.

Công ty đã chính thức gia nhập Mạng lưới kinh doanh lâm sản Việt Nam (VFTN) từ ngày 06/12/2006. Hiện nay công ty đã có chứng chỉ COC, ISO 9001-2008, đang thực hiện chương trình theo bộ tiêu chuẩn về An sinh xã Hội – viết tắt là BSCI. Sau nhiều năm theo đuổi thực hiện chương trình quản lý rừng bền vững theo các nguyên tắc và tiêu chí FSC (Forest Stewardship Council). Ngày 18/09/2012 Công ty đã chính thức được Hội đồng quản trị rừng thế giới cấp chứng nhận FSC cho 1.500 ha rừng trồng.

Ngày 02/07/2007, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) đã chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng của CTCP lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam.

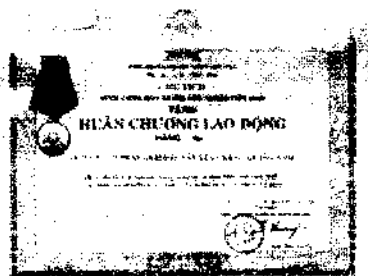
Ngày 20/08/2014, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 58/2014/GCNCP-VSD cho CTCP Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam.

Hiện tại, Công ty cổ phần Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4000101608 do Phòng đăng ký kinh doanh, Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp lần đầu ngày 30/12/2005 và thay đổi lần thứ 8 ngày 23/11/2017 với vốn điều lệ là 30.000.000.000 đồng.

Công ty hiện có 5 đơn vị trực thuộc, bao gồm:

- Xí nghiệp Chế biến Lâm sản Hòa Nhơn – Thôn Thạch Nham, Xã Hòa Nhơn, Huyện Hòa Vang, Thành phố Đà Nẵng
- Xí nghiệp Chế biến Lâm sản Điện Ngọc – Khối phố Tứ Hà, Phường Điện Ngọc, Thị xã Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam
- Xí nghiệp Lâm đặc sản Tam Kỳ – Tổ 7, Phường Trường Xuân, Thành phố Tam Kỳ, Tỉnh Quảng Nam
- Xí nghiệp Lâm nghiệp Quảng Nam – Tổ 7, Phường Trường Xuân, Thành phố Tam Kỳ, Tỉnh Quảng Nam Xí nghiệp Mộc Việt Đức – Số 462 Hùng Vương, Phường Thanh Hà, Thành phố Hội An, Tỉnh Quảng Nam

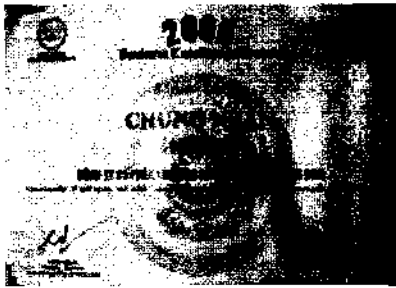
Trải qua quá trình hoạt động, Công ty đạt được một số giải thưởng sau đây:



Huân chương lao động hạng nhì năm 2006



Cúp vàng thương hiệu năm 2005



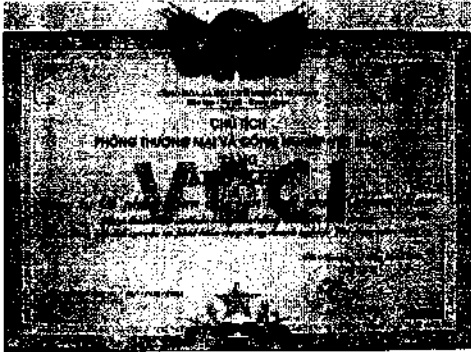
Doanh nghiệp xuất sắc năm 2006



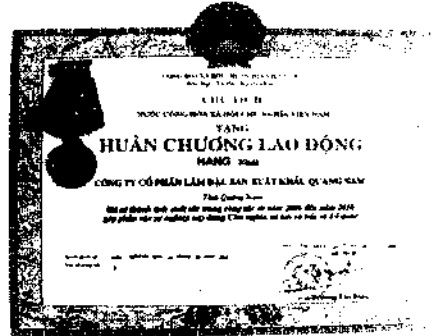
Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín năm 2007



Doanh nghiệp thương mại dịch vụ tiêu biểu năm 2008



Bảng khen của phòng thương mại công nghiệp Việt Nam năm 2009.



Huân chương lao động hạng nhất năm 2011



Bảng khen của phòng thương mại công nghiệp Việt Nam năm 2017

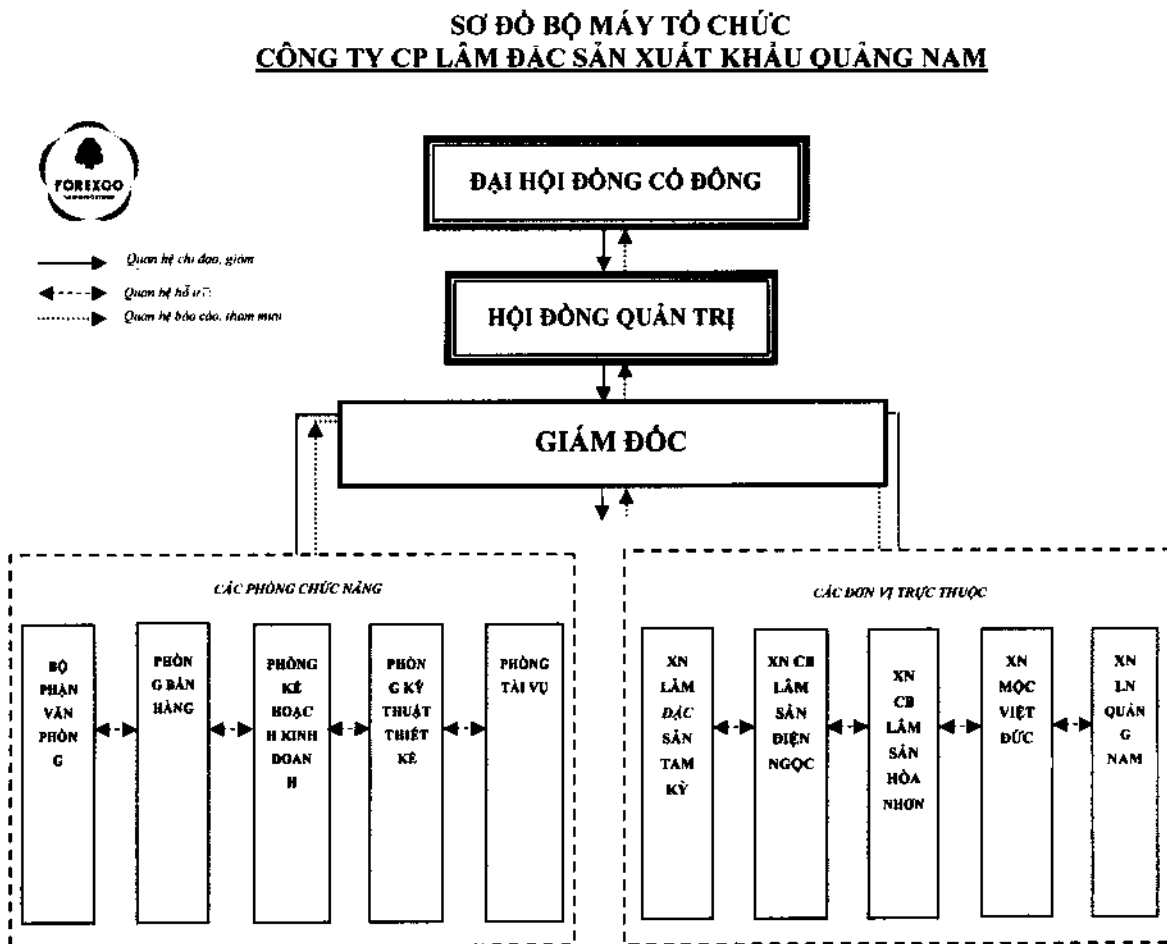
1.4 Quá trình tăng vốn của Công ty :

Kể từ khi cổ phần hóa chuyển đổi mô hình hoạt động sang hình thức Công ty cổ phần, Công ty chưa thực hiện tăng vốn.

2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty

Ngày 25/05/2018, tại Đại hội đồng cổ đông công ty năm 2018, các cổ đông đã thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, trong đó tại khoản 5 Điều lệ đã nêu về cơ cấu tổ chức quản lý và quản trị Công ty :

- ✓ Đại hội đồng cổ đông
- ✓ Hội đồng quản trị
- ✓ Giám đốc điều hành



Đại hội đồng cổ đông

Bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, được tổ chức và hoạt động theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị

Là cơ quan quản lý Công ty do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề quan trọng liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông. Hội đồng Quản trị có quyền và nghĩa vụ giám sát Giám đốc và những người quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị do Pháp luật và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông quy định.

Hội đồng quản trị Công ty hiện tại gồm 01 thành viên chuyên trách giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị và 02 thành viên hội đồng quản trị độc lập.

Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc hội đồng quản trị gồm : 01 người.

Giám đốc điều hành

Giám đốc là người điều hành, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Công ty không có Phó giám đốc.

Một số chức năng nhiệm vụ các phòng nghiệp vụ**Phòng bán hàng****1. Chức năng: Tham mưu cho HĐQT và Ban Giám đốc công tác :**

- Tìm kiếm, đàm phán khách hàng, tham mưu cho Lãnh đạo Công ty ký các hợp đồng, đơn hàng xuất khẩu.
- Nghiên cứu các xu hướng phát triển thị trường đồ gỗ trong và ngoài nước
- Quảng bá hình ảnh Công ty.

2. Nhiệm vụ:

- Xây dựng chiến lược bán hàng và khách hàng hằng năm
- Trực tiếp phiên dịch trong đàm phán với khách hàng, làm công tác dịch thuật hợp đồng thương mại.
- Trực tiếp đàm phán các hợp đồng ngoại thương và đơn đặt hàng, đề xuất phương án giá mục tiêu.
- Nghiên cứu các xu hướng và hành vi tiêu dùng, nhu cầu sản phẩm đồ gỗ trên thị trường trong và ngoài nước. Trên cơ sở đó thực hiện đánh giá phân tích sức mua của khách hàng, nhóm sản phẩm trên thị trường.
- Tham mưu phát triển các sản phẩm mới, thiết kế mới.
- Nghiên cứu tìm hiểu các đối thủ cạnh tranh trong và ngoài khu vực, phân tích các đối thủ cạnh tranh.
- Phối hợp cùng các phòng giải quyết khiếu nại của khách hàng.
- Quản lý trang Web, Catalogue.
- Thực hiện việc quảng bá hình ảnh công ty trên các phương tiện thông tin, hội chợ, hiệp hội ngành nghề, hiệp hội doanh nghiệp.
- Tham mưu chương trình quản trị, quản lý doanh nghiệp.

- Tham gia cùng các phòng nghiệp vụ tổng kết đánh giá hiệu quả đơn hàng, khách hàng, thị trường tiêu thụ.
- Thực hiện một số công tác khác do Ban lãnh đạo Công ty giao.
- Xây dựng chiến lược công tác xúc tiến thương mại ngắn hạn và dài hạn của Công ty
- Lập chương trình quảng cáo thương hiệu theo mục tiêu phát triển kinh doanh của Công ty và tổ chức thực hiện các chương trình tham gia hội chợ trong nước và quốc tế.
- Giao dịch đàm phán tìm kiếm khách hàng mới.
- Quản lý và phát triển trang Website của Công ty ngày càng hoàn thiện và phù hợp với điều kiện kinh doanh của Công ty.
- Thu thập và phân tích thông tin thị trường, đánh giá hiệu quả xúc tiến thương mại hàng năm.
- Tổ chức và theo dõi hoạt động các đại lý, các văn phòng đại diện ở nước ngoài (nếu có)
- Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo sự phân công của ban Giám đốc Công ty

Phòng kỹ thuật – Thiết kế

1. Chức năng: Tham mưu cho HĐQT, Ban giám đốc Công ty công tác :

- Xây dựng qui trình quản lý công tác kỹ thuật - chất lượng. Triển khai và giám sát việc thực hiện các qui trình kỹ thuật - chất lượng trong Công ty.
- Thiết kế, phát triển sản phẩm đồ gỗ.

2. Nhiệm vụ:

- Xây dựng ban hành tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm đồ gỗ toàn Công ty và mức chất lượng cụ thể cho từng khách hàng.
- Xây dựng qui trình quản lý, kiểm tra chất lượng sản phẩm đồ gỗ áp dụng trong toàn Công ty. Xây dựng hệ thống KCS, tổ chức kiểm tra chất lượng sản phẩm trong toàn Công ty, thực hiện công tác tổng kết, đánh giá chất lượng sản phẩm từng mùa hàng, từng dự án.
- Nghiên cứu xu hướng phát triển, thiết kế sản phẩm mới.
- Xây dựng và ban hành hệ thống hồ sơ sản phẩm áp dụng trong toàn Công ty, lưu trữ hồ sơ bản vẽ, tài liệu kỹ thuật, thiết kế sản phẩm. Ký duyệt ban hành, bảo mật thông tin.
- Xây dựng phương án, đồ án thiết kế cho các dự án ngoại nội thất.
- Xây dựng qui trình công nghệ - gia công chế biến sản phẩm.
- Giám sát việc thực hiện kiểm tra nguyên vật liệu đầu vào tại đơn vị.
- Xây dựng định mức nhân công, định mức tiêu hao nguyên liệu, vật tư đầu vào cho sản phẩm đồ gỗ, đồ nội thất áp dụng tại đơn vị.
- Nghiên cứu các xu thế công nghệ. Công tác cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, tăng năng suất lao động.

- Quản lý Xưởng mẫu, Showroom.
- Triển khai và giám sát sản xuất mẫu. Đánh giá chất lượng mẫu, mức độ tương thích của sản phẩm mẫu đối với thị trường.
- Kiểm tra, xác nhận giá thành sản xuất mẫu.
- Kiểm tra việc thực hiện bảo dưỡng máy móc thiết bị, an toàn thiết bị nén khí và nồi hơi. Quản lý và hiệu chỉnh dụng cụ kỹ thuật.
- Tổ chức đánh giá và theo dõi việc duy trì thực hiện chương trình ISO 9001:2000 trong Công ty và chương trình khác theo yêu cầu khách hàng.
- Tổ chức đào tạo, tập huấn bồi dưỡng kiến thức quản lý chất lượng, kỹ thuật trong Công ty.
- Đánh giá năng lực nhân viên, đề xuất mức lương, tham mưu việc đào tạo nâng cao năng lực, kỹ năng nhân viên.
- Tham gia công tác tính giá, chào giá cho khách hàng.
- Trực tiếp làm việc với khách hàng đến kiểm tra xác nhận mẫu, kiểm tra chất lượng trên chuyên, kiểm cuối trước khi xuất hàng.
- Trực tiếp làm việc giải quyết khiếu nại khách hàng.
- Xây dựng trang Web, Catalogue.
- Thực hiện một số công tác khác do Ban lãnh đạo Công ty giao.

Phòng kế hoạch - kinh doanh

1. Chức năng: Tham mưu cho HĐQT, Ban Giám đốc Công ty công tác:

- Xây dựng chiến lược kinh doanh dài hạn, kế hoạch SXKD hàng năm. Hướng dẫn lập, phê duyệt kế hoạch SXKD hàng năm của đơn vị.
- Triển khai kế hoạch SXKD hàng năm. Các giải pháp chỉ đạo, quản lý, điều hành thực hiện kế hoạch tiến độ sản xuất – giao hàng – thanh toán quốc tế.
- Kinh doanh các dự án thị trường nội địa.

2. Nhiệm vụ:

- Xây dựng chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh Công ty trong từng giai đoạn;
- Cân đối năng lực sản xuất hàng mộc toàn Công ty.
- Xây dựng, tổng hợp kế hoạch SXKD hàng năm Công ty;
- Hướng dẫn xây dựng, đề xuất phê duyệt kế hoạch SXKD hàng năm của các đơn vị.
- Liên hệ khách hàng về thông tin đơn hàng, xác nhận đơn hàng. Đề xuất BGĐ về KHSX đón đầu.
- Lập kế hoạch tiến độ sản xuất – giao hàng chi tiết cho đơn vị, khách hàng.
- Xây dựng, ban hành các định mức kinh tế kỹ thuật: nguyên liệu, vật tư chủ yếu (bao bì, kim khí, dầu, sơn...)
- Quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các định mức kinh tế kỹ thuật.
- Tổng hợp, kiểm tra giá thành kế hoạch chi tiết sản phẩm của các đơn vị. Xây dựng phương án giao giá hàng mộc theo mùa hàng. Lập thông báo giao giá cho đơn vị.
- Đề xuất việc ký và thanh lý các hợp đồng : cung ứng nguyên vật liệu, dự án nội địa, đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm máy móc thiết bị ...

- Xây dựng và triển khai thực hiện các dự án hợp tác đầu tư, liên doanh, liên kết, mở rộng sản xuất kinh doanh theo chủ trương của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty.
- Kiểm tra, theo dõi tiến độ sản xuất, giao hàng tại đơn vị cơ sở theo tiến độ Công ty giao. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch tiến độ sản xuất giao hàng.
- Tổng hợp, cân đối nhu cầu nguyên liệu theo chủng loại, qui cách, đơn hàng, khách hàng, sản phẩm, mùa hàng.
- Xây dựng phương án giá nguyên liệu, cơ cấu nguyên liệu, nguồn cung ứng, nhà cung ứng.
- Tổng hợp, phân tích tình hình sử dụng, tồn kho nguyên liệu và đánh giá rủi ro, đề xuất giải pháp xử lý.
- Báo cáo thống kê tổng hợp.
- Đánh giá nhà thầu phụ, nhà cung cấp. Tổ chức đấu thầu để tìm kiếm những nhà thầu phụ có giá cả và chất lượng phù hợp.
- Công tác thủ tục kiểm định, xuất nhập khẩu hàng hóa.
- Công tác thanh toán quốc tế.
- Thực hiện chương trình ISO, FSC - COC, An ninh nhà máy liên quan đến các công việc của Phòng.
- Trực tiếp làm việc với khách hàng và các đơn vị cơ sở khi có khiếu nại của khách hàng.
- Tổng hợp, lập dự toán công trình đầu tư XD CB, danh mục đầu tư máy móc thiết bị. Tham mưu cho Giám đốc Công ty trình HĐQT phê duyệt .
- Triển khai, kiểm tra giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư xây dựng cơ bản hằng năm.
- Soạn thảo các báo cáo tổng kết định kỳ, hằng năm.
- Thực hiện một số công tác khác do Ban lãnh đạo Công ty giao.
- Xây dựng toàn bộ hệ thống kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn hạn, dài hạn và triển khai thực hiện trong toàn Công ty
- Triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất và theo dõi, chỉ đạo sản xuất công nghiệp trong toàn Công ty
- Tổ chức cung ứng vật tư, nguyên liệu, vật liệu, thiết bị phục vụ sản xuất theo quy chế của Công ty .
- Xây dựng kế hoạch và quản lý công tác đầu tư XD CB toàn Công ty. Đánh giá hiệu quả đầu tư hàng năm .
- Phân bổ đơn hàng trên cơ sở Kế hoạch sản xuất giao đơn vị, quản lý tiến độ sản xuất và giao hàng .
- Lập thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu vật tư hàng hoá
- Tổng hợp kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hằng quý, tháng, năm báo cáo hội đồng quản trị.
- Tham gia xây dựng và thực hiện các chương trình ISO, IWAY, COC, FSC và một số chương trình khác theo yêu cầu của khách hàng .
- Đàm phán giao dịch để nhận đơn hàng đối với khách hàng cũ

- Thực hiện báo cáo thống kê theo định kỳ.
- Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ban giám đốc Công ty

Phòng kế toán tài vụ

1. Chức năng: Tham mưu cho HĐQT và BGD Công ty công tác:

- Quản lý tài chính, kế hoạch huy động đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý sử dụng các nguồn vốn có hiệu quả.
- Tổ chức hệ thống kế toán trong công ty, triển khai thực hiện chế độ hạch toán kế toán, chế độ chính sách thuế toàn Công ty theo Pháp luật và quy định quản lý tài chính của Công ty, nghị quyết đại hội cổ đông.

2. Nhiệm vụ:

- Xây dựng quy chế quản lý tài chính của Công ty phù hợp với thực tế, điều kiện của Công ty và các quy định của Nhà nước; triển khai, kiểm tra việc thực hiện quy chế.
- Xây dựng kế hoạch tài chính hàng tháng, quý, năm của Công ty phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh.
- Trực tiếp làm việc với các Ngân hàng, tham mưu cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng vay vốn tín dụng ngắn, trung và dài hạn.
- Cân đối kế hoạch tài chính của Công ty, điều hoà các loại vốn trong Công ty, quan hệ với ngân hàng và các tổ chức tín dụng, pháp nhân khác để tạo nguồn vốn phục vụ kịp thời cho sản xuất kinh doanh.
- Phối hợp, phân tích, kiểm tra việc quản lý, sử dụng, luân chuyển vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Kiểm soát kế hoạch thu chi tài chính thông qua việc thu, nộp, thanh toán; kiểm tra việc quản lý và sử dụng tài sản, vật tư, tiền vốn; phát hiện và ngăn ngừa kịp thời những hiện tượng lãng phí, vi phạm chế độ, qui định của nhà nước, Công ty.
- Phổ biến chính sách chế độ quản lý tài chính của nhà nước.
- Cung cấp các số liệu, tài liệu cho việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, kiểm tra và phân tích hoạt động kinh tế tài chính, phục vụ công tác lập và theo dõi kế hoạch.
- Cung cấp số liệu báo cáo cho các cơ quan hữu quan theo chế độ báo cáo tài chính, kế toán hiện hành.
- Đảm bảo nguồn vốn để đáp ứng nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, kiểm tra, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn, tài sản của Công ty.
- Tổ chức hạch toán, thống kê kế toán, phản ánh chính xác, đầy đủ các số liệu, tình hình luân chuyển các loại vốn trong sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Hướng dẫn nghiệp vụ cho các bộ phận kế toán tại các đơn vị trực thuộc, thực hiện công tác quản lý tài chính, hạch toán kế toán thống nhất trong toàn Công ty theo đúng chuẩn mực kế toán, Quy chế tài chính Công ty và Pháp lệnh Nhà nước.
- Kiểm tra định kỳ một năm từ 1- 2 lần về công tác quản lý tài chính, hạch toán kế toán tại các đơn vị. Phối hợp các phòng/ban, đơn vị phân tích, đánh giá thực hiện định mức giá thành sản phẩm và sử dụng nguồn vốn tại các đơn vị.

- Chỉ đạo các đơn vị tổ chức kiểm kê hàng quý, kết thúc năm tài chính phục vụ cho công tác quyết toán tài chính hàng quý, năm.
- Thực hiện công tác báo cáo thuế, báo cáo sử dụng hóa đơn hàng tháng, hàng quý, năm đúng thời gian và đúng qui định của Nhà nước. Quản lý và sử dụng hoá đơn theo quy định của pháp luật.
- Hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, lập và giao hoá đơn cho khách hàng theo quy định. Tổ chức thực hiện báo cáo quyết toán tài chính quý/năm. Tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty trong việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ.
- Kiểm tra việc thanh quyết toán các công trình Xây dựng cơ bản, các hợp đồng kinh tế, thanh toán thu hồi công nợ của Công ty.
- Làm việc với cơ quan thuế, kiểm toán, thanh tra tài chính.
- Bảo quản, lưu trữ các chứng từ kế toán, các tài sản thuộc sở hữu của Công ty theo quy định, bảo mật số liệu kế toán theo quy định tại điều lệ Công ty.
- Phân tích, đánh giá tình hình quản lý tài chính, kế hoạch hàng năm trong toàn Công ty, những mặt mạnh, mặt tồn tại yếu kém để có giải pháp trong công tác quản lý tài chính kế toán năm sau tốt hơn.
- Thực hiện một số công tác khác do Ban lãnh đạo Công ty giao.

Bộ phận Văn phòng Công ty về :

Công tác Tổ chức – Hành chính :

1. Chức năng : Tham mưu cho HĐQT và BGD Công ty công tác :

- Xây dựng cơ cấu - tổ chức bộ máy quản lý, công tác nhân sự - tiền lương - chế độ chính sách cho người lao động, thực hiện chương trình an sinh - xã hội, an ninh nhà máy.
- Xây dựng qui chế hoạt động, các nội qui, qui định trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Nhiệm vụ:

- Xây dựng và triển khai thực hiện phương án tổ chức bộ máy quản lý, nhân sự Công ty theo chủ trương của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty.
- Tổ chức và phối hợp với phòng ban/ đơn vị cơ sở thực hiện quản lý nhân sự, tuyển dụng, đào tạo và tái đào tạo, thi nâng bậc thợ, nâng lương cho người lao động.
- Xây dựng và tổ chức thực hiện, kiểm tra giám sát việc thực hiện quy chế hoạt động, nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể, quy định trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Xây dựng, triển khai và giám sát thực hiện chương trình An sinh xã hội, an ninh nhà máy, an toàn trật tự trong Công ty.
- Xây dựng, triển khai, kiểm tra việc thực hiện chế độ tiền lương, chế độ chính sách cho người lao động. Liên hệ cơ quan, ban ngành chức năng giải quyết chế độ chính sách cho người lao động theo qui định của pháp luật.
- Cập nhật, phổ biến, tham vấn văn bản pháp luật cho Ban Giám đốc.

- Thực hiện công tác pháp lý cơ bản, bảo vệ lợi ích và lưu trữ hồ sơ pháp lý của Công ty.
- Phối hợp với Công đoàn giải quyết, dung hoà các lợi ích giữa người lao động và người sử dụng lao động.
- Quản lý và bảo vệ tài sản, thụ lý và tham mưu Ban Giám đốc về bồi thường thiệt hại khi xảy ra tổn thất về tài sản Công ty.
- Tổng hợp ý kiến Phòng/ban, đơn vị cơ sở và cá nhân, tham mưu cho Ban Giám đốc trong công tác quản lý điều hành.
- Xây dựng, gìn giữ và phát triển mối quan hệ tốt với cộng đồng xã hội xung quanh.
- Tổ chức lễ tân, khánh tiết, hội họp. Xây dựng phong cách làm việc chuyên nghiệp, xây dựng văn hóa Công ty.
- Thực hiện công tác văn thư lưu trữ, công tác hành chính.
- Quản lý hồ sơ và hợp đồng lao động CB, NV Văn phòng Công ty.

Công tác Lâm sinh :**1. Chức năng:** Tham mưu cho HĐQT và Ban Giám đốc Công ty công tác :

- Quy hoạch, sử dụng, quản lý kinh doanh tài nguyên rừng và đất rừng trong lâm phận, phù hợp quy định của Nhà nước và các tiêu chuẩn quản lý rừng bền vững.
- Xây dựng, giải pháp triển khai, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh thuộc lĩnh vực lâm sinh hàng năm trong Công ty và XN Lâm nghiệp Quảng Nam.

2. Nhiệm vụ :

- Xây dựng chiến lược, lập kế hoạch lâm sinh hàng năm và kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn trong lĩnh vực lâm sinh của Công ty.
- Kiểm tra, tham gia việc xây dựng định mức trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ rừng, hồ sơ thiết kế dự toán kỹ thuật, hồ sơ giao nhận khoán của Xí nghiệp Lâm nghiệp Quảng Nam, đề xuất lãnh đạo Công ty phê duyệt.
- Kiểm tra, nghiệm thu, phúc tra việc trồng chăm sóc, quản lý bảo vệ, khai thác rừng hàng năm trong lâm phận và hộ liên kết.
- Thiết kế, tổ chức khai thác rừng trên toàn lâm phận theo quy chế công ty và các quy trình có liên quan.
- Quản lý các hợp đồng liên quan đến khâu lâm sinh, các hồ sơ lâm luật.
- Phối hợp với Xí Nghiệp Lâm nghiệp Quảng Nam làm việc với các cơ quan chức năng liên quan đến công tác quản lý bảo vệ rừng; dự án thu hồi, giải phóng mặt bằng đền bù theo quy định của nhà nước.
- Phối hợp với Phòng Tài vụ thu hồi công nợ của các hộ dân liên kết vay vốn trồng rừng. Kiểm tra, tổng hợp, theo dõi việc thanh quyết toán các diện tích rừng do Công ty đầu tư.
- Kiểm tra, đề xuất việc ký, thực hiện các công trình dịch vụ lâm sinh ngoài lâm phận của XN Lâm nghiệp Quảng Nam.

- Quản lý việc thực hiện các hoạt động lâm sinh theo tiêu chuẩn FSC, làm các hồ sơ thủ tục và làm việc với khách đánh giá chương trình FSC.
- Quản lý số lượng, trữ lượng nhựa Thông của Công ty trên toàn lâm phận.
- Tổng hợp, phân tích đánh giá kết quả việc thực hiện trông chăm sóc, quản lý bảo vệ, khai thác rừng hàng năm, và theo chu kỳ khai thác báo cáo lãnh đạo công ty; rút ra những mặt mạnh, yếu, tìm nguyên nhân để phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và cơ cấu cổ đông

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn của công ty tại thời điểm 04/06/2018

STT	Họ và Tên cổ đông	Số CMT/GCNDK KD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Đông Thị Thắm	60845279	Chung cư HH1B, Linh Đàm, Hoàng Mai, Hà Nội	1.951.800	65,06%
2	Phạm Mỹ Hoa	151785603	199 Lê Trọng Tấn, P Hòa Phát, Q Cẩm Lệ, Đà Nẵng	557.715	18,59%
TỔNG CỘNG				2.509.515	83,65%

(Nguồn : Theo danh sách chốt cổ đông tại ngày 04/06/2018 của Công ty CP Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam)

Cổ đông sáng lập: Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định về hạn chế chuyển nhượng của cổ đông sáng lập đã hết hiệu lực. Cổ phiếu của các cổ đông sáng lập của Công ty cổ phần Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam được tự do chuyển nhượng kể từ ngày 01/01/2009.

Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 04/06/2018

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn Điều lệ thực góp
1	Cổ đông trong nước	246	3.000.000	100%
	Cá nhân	246	3.000.000	100%
	Tổ chức	0	0	0%
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0%
	Cá nhân	0	0	0%
	Tổ chức	0	0	0%
3	Cổ phiếu quỹ	0	0	0%
	Tổng cộng	246	3.000.000	100%

(Nguồn : Theo danh sách chốt cổ đông tại ngày 04/06/2018 của Công ty CP Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam)

4. Danh sách Công ty mẹ, Công ty con, những Công ty mà Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam đang nắm giữ quyền chi phối, kiểm soát cổ phần chi phối, những Công ty đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty.

Không có

5. Hoạt động kinh doanh

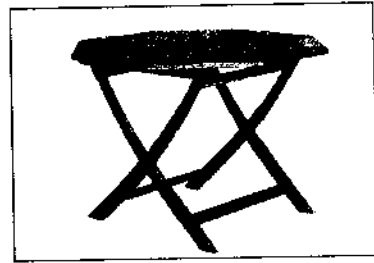
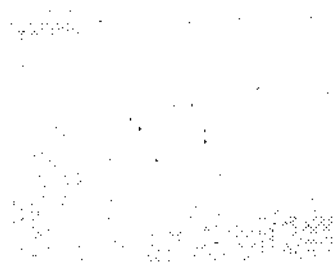
5.1 Sản phẩm dịch vụ chính tại Công ty

Lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty : Sản xuất - kinh doanh hàng đồ gỗ các loại, thiết kế, thi công các công trình lâm sinh như sản xuất cây giống, trồng rừng, chăm sóc, quản lý bảo vệ rừng, khai thác rừng.

Sản xuất-Kinh doanh hàng đồ gỗ các loại

Công ty có 4/5 đơn vị chế biến gỗ trực thuộc chuyên sản xuất hàng đồ gỗ các loại, được trang bị máy móc nhập khẩu từ Italia, Đài loan, Đức,.. Tổng công suất bình quân 700 container 40'/năm. Đã xuất khẩu sang 20 nước châu Âu, 2 nước châu Á và 2 nước châu Mỹ. Nguyên liệu được dùng để chế biến thân thiện với môi trường, có nguồn gốc hợp pháp từ gỗ rừng trồng trong nước và gỗ có chứng chỉ FSC nhập khẩu.

Các sản phẩm đồ gỗ chủ yếu của Công ty



(Nhóm sản phẩm : Các loại bàn)



(Nhóm sản phẩm : Các loại ghế)



(Nhóm sản phẩm : Các loại bàn ghế ngoài trời)



(Nhóm sản phẩm : Các loại bàn ghế trong nhà)

Trồng rừng và thiết kế, thi công các công trình lâm sinh:

Công ty đang quản lý 1.568,56 ha rừng trồng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng, trong đó 216 ha do hộ dân ủy quyền cho công ty thực hiện quản lý theo chứng chỉ FSC về quản lý kinh doanh rừng bền vững. Diện tích rừng còn lại là rừng của Công ty. Trong 1.568,56 ha rừng trồng thì có hơn 300 ha rừng thông, còn lại là rừng keo. Chu kỳ khai thác là 7 năm; sản lượng gỗ khai thác hằng năm cung ứng cho các nhà máy đồ gỗ của Công ty từ 40% đến 60% sản lượng khai thác, số

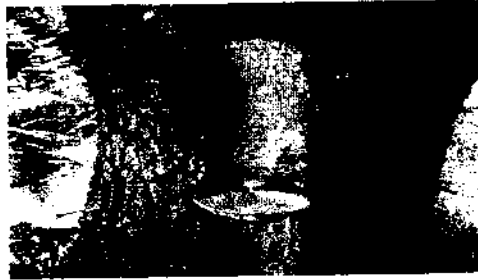
còn lại bán gỗ dăm giấy cho các nhà máy dăm tại Quảng Nam và Đà Nẵng. Trồng rừng mới hàng năm khoảng 100- 200 ha.



Rừng trồng keo của công ty

Khai thác nhựa thông

Hiện nay Công ty đang quản lý hơn 300 ha rừng trồng thông nhựa (Pinus merkusii). Toàn bộ diện tích rừng thông đã đủ tuổi khai thác nhựa (trên 25 năm tuổi). Sản lượng nhựa thông khai thác Công ty chủ yếu bán cho thị trường nội địa.



Rừng thông đang trích nhựa

6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 02 năm gần nhất

6.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 - 2017
Đơn vị tính: đồng

Chỉ Tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% Tăng, giảm 2017/2016
Tổng giá trị tài sản	134.591.768.103	119.121.429.426	-11,49%
Vốn chủ sở hữu	36.808.919.515	45.365.862.395	23,25%
Doanh thu thuần	146.693.127.389	190.614.189.990	29,94%

Lợi nhuận thuần từ HĐKD	605.018.300	2.045.126.333	238,03%
Lợi nhuận khác (*)	1.708.481.262	7.747.395.117	353,47%
Lợi nhuận trước thuế	2.313.499.562	9.792.521.450	323,28%
Lợi nhuận sau thuế	2.313.499.562	8.556.942.880	269,87%
Giá trị sổ sách	12.270	15.122	23,24%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 của Công ty cổ phần Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam)

(*) : Năm 2017, Công ty có khoản thu nhập khác tăng đột biến là từ nguồn thu đền bù giải tỏa diện tích đất rừng của Công ty thuộc dự án nhà máy nước BOO tại Núi Thành Quảng Nam với trị giá hơn 8 tỷ, nên dẫn đến lợi nhuận khác năm 2017 cũng tăng đột biến so với các năm trước.

Ý kiến nhấn mạnh của đơn vị kiểm toán đối với BCTC năm 2017 :

Công ty đã thay đổi thời gian khấu hao của một số tài sản cố định hữu hình là nhà cửa, vật kiến trúc và máy móc thiết bị. Việc điều chỉnh thời gian khấu hao làm chi phí khấu hao tăng 1.275.328.634 đồng so với việc áp dụng thời gian khấu hao trước đây.

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1 Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

Forexco Quảng Nam được biết đến như là một Doanh nghiệp mạnh trong hoạt động sản xuất đồ gỗ xuất khẩu. Hoạt động này chiếm tỷ trọng lớn trong số doanh thu của Công ty, phần lớn là xuất khẩu gỗ vào thị trường các nước Châu Âu. Thị trường này đòi hỏi sản phẩm có chất lượng cao. Để đáp ứng được yêu cầu này, trong những năm qua Công ty đã đề ra chính sách chất lượng phù hợp với yêu cầu của thị trường xuất khẩu, luôn xem chất lượng sản phẩm là vấn đề sống còn của doanh nghiệp.

↕ Về qui mô sản lượng xuất khẩu sản phẩm gỗ qua các năm gần đây, Forexco Quảng Nam chiếm tỷ trọng tương đối lớn. So với các doanh nghiệp trên cùng địa bàn, cùng ngành, Công ty là một trong những công ty hàng đầu về xuất khẩu hàng ngoài trời tại miền Trung Việt Nam¹.

¹ <http://www.vietfores.org/member/run/searchPro.php>

- ✦ Forexco Quảng Nam còn là một trong 7 doanh nghiệp trong cả nước đủ tiêu chuẩn được công nhận là thành viên của mạng lưới kinh doanh lâm sản Việt Nam (VFTN), thành viên của Mạng lưới kinh doanh lâm sản toàn cầu (GFTN).
- ✦ Về tỉ suất lợi nhuận sau thuế so với doanh thu và so với vốn kinh doanh thì Forexco Quảng Nam là một trong những doanh nghiệp đạt hiệu quả cao.

7.2 Triển vọng phát triển ngành

Ngành lâm nghiệp trồng rừng ²

Trồng rừng là góp phần phủ xanh đất trống đồi núi trọc, cải thiện môi trường sinh thái, tạo nguồn sinh thủy và mang lại hiệu quả kinh tế cho doanh nghiệp, người dân. Vì thế, ngành Lâm nghiệp luôn được chính phủ chú trọng, có chiến lược phát triển lâu dài. Theo Tổng cục Lâm nghiệp, tính đến hết tháng 6-2017, cả nước có gần 14,4 triệu ha rừng, trong đó diện tích rừng trồng là hơn 4,1 triệu ha. Cả nước đã trồng mới tập trung được gần 93 nghìn ha rừng, tăng bằng 145,7% so với cùng kỳ năm 2016; trong đó, trồng mới rừng phòng hộ, đặc dụng đạt khoảng hai nghìn ha, trồng mới rừng sản xuất đạt 88,8 nghìn ha, trồng 19,9 triệu cây phân tán; diện tích rừng trồng được chăm sóc đạt gần 300 nghìn ha, diện tích rừng được giao khoán bảo vệ đạt hơn 3,6 nghìn ha.

Theo Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020 vừa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đến năm 2020 tỷ lệ che phủ rừng toàn quốc sẽ đạt 42%. Mục tiêu hướng tới là nâng cao năng suất, chất lượng và tăng giá trị của từng loại rừng. Qua đó góp phần đáp ứng các yêu cầu về giảm nhẹ thiên tai, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng; tạo việc làm, tăng thu nhập, góp phần xóa đói, giảm nghèo, cải thiện sinh kế cho người dân làm nghề rừng, gắn với tiến trình xây dựng nông thôn mới, bảo đảm an ninh, quốc phòng và trật tự an toàn xã hội.

Ngành gỗ ³

Hiện tại, ngành gỗ Việt Nam đã xuất khẩu sang hơn 100 nước và vùng lãnh thổ. Các doanh nghiệp gỗ và chế biến lâm sản trong nước tập trung đầu tư vào nâng cao chất lượng sản xuất, kinh doanh, tích cực liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm trong lâm nghiệp.

Đến nay, đã có nhiều mô hình hợp tác, liên kết giữa công ty chế biến, sản xuất sản phẩm đồ gỗ với người trồng rừng gỗ lớn, có chứng nhận quản lý rừng bền vững tại các tỉnh Yên Bái, Tuyên Quang, Quảng Trị...

Cùng với những thị trường quen thuộc như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc hiện EU là thị trường xuất khẩu đồ gỗ lớn của các doanh nghiệp Việt Nam. Năm 2017, ngành này đã đạt hơn 7 tỷ USD và dự kiến sẽ còn tiếp tục tăng cao trong năm 2018.

² http://www.nhandan.org.vn/kinhte/thoi_su/item/33444102-trong-rung-gan-voi-phat-trien-kinh-te.html

³ <http://cafef.vn/xuat-khau-go-sang-neu-dam-bao-nguon-cung-sach-20180107074851641.chn>

Triển vọng phát triển ngành gỗ và thủ công mỹ nghệ được dự báo sẽ tăng trưởng khả quan hơn nhờ tác động của Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA) dự kiến có hiệu lực vào đầu năm 2018 và Hiệp định đối tác tự nguyện về thực thi lâm luật, quản trị rừng, thương mại gỗ và sản phẩm gỗ (VPA/FLEGT) vừa được Việt Nam và EU ký tắt vào tháng 5/2017.

Phát biểu tại hội thảo mới đây về đẩy mạnh xuất khẩu đồ gỗ và thủ công mỹ nghệ vào thị trường châu Âu, bà Bùi Thị Thanh An, Phó Cục trưởng Cục Xúc tiến Thương mại – Bộ Công Thương cho biết, triển vọng phát triển ngành gỗ và thủ công mỹ nghệ tại thị trường châu Âu được dự báo tăng trưởng khả quan nhờ các hoạt động xây dựng thị trường tại EU được đẩy mạnh, tác động của Hiệp định EVFTA và Hiệp định VPA/FLEGT.

Sắp tới, hầu hết các sản phẩm thủ công mỹ nghệ và nội thất xuất khẩu từ Việt Nam sang EU sẽ được hưởng mức thuế 0% khi EVFTA có hiệu lực. Mức thuế này được áp dụng cho các sản phẩm gỗ chế biến và sản phẩm gỗ (mức thuế trước EVFTA là 3%); đồ nội thất bằng tre hoặc mây (mức thuế trước là 5,6%); ván ép gỗ (trước là 4%), đồ trang trí bằng gỗ (trước là 3%).

8. Chính sách đối với người lao động⁴

Số lượng người lao động trong Công ty

Tính đến 31/03/2018, tổng số lao động của Công ty là 579 người, cơ cấu lao động của Công ty thể hiện như sau :

Phân loại lao động	Tại ngày 31/03/2018	
	Số lượng	Tỷ lệ
I. Theo trình Độ Lao động	579	100%
1. Trình độ trên Đại Học	1	0.173%
2. Trình độ Đại Học	74	12.781%
3. Trình độ cao đẳng, trung cấp	22	3.800%
4. Lao động khác	482	83.247%
II. Theo tính chất của hợp đồng lao động	579	100%
1. Hợp đồng có thời hạn dưới 1 năm	103	17.79%
2. Hợp đồng có thời hạn từ 1-3 năm	96	16.58%
3. Hợp đồng không xác định thời hạn	380	65.63%

(Nguồn : Công ty CP Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam)

Chính sách đối với người lao động

Chính sách đối với người lao động của Công ty được áp dụng theo chuẩn mực của Bộ luật lao động. Các nội dung được thể hiện trong thỏa ước lao động của Công ty đã thể hiện chính sách ưu đãi cho người lao động, trong đó các chế độ như: chế độ lương, tiền thưởng, BHXH, BHYT, bảo hộ lao động... được quan tâm thực hiện tốt.

⁴ Theo thỏa ước lao động tập thể công ty CP Lâm đặc sản Xuất khẩu Quảng Nam

Đối với tiền lương và các chế độ khác

- ↓ Giám đốc Công ty khuyến khích tạo điều kiện cho **CBNV lao động** học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ, tay nghề theo ngành nghề, công việc đang làm cũng như ngành nghề mà Công ty có nhu cầu.
- ↓ **CBNV lao động** có đủ niên hạn nâng lương, hoặc nâng bậc thợ theo quy định của Nhà nước, với điều kiện hoàn thành nhiệm vụ được giao theo hợp đồng, không vi phạm kỷ luật thì được xem xét nâng lương, hoặc thi nâng bậc thợ
- ↓ **Đối với CBCNV có thành tích xuất sắc, được tập thể công nhận, thì có thể rút ngắn niên hạn nâng lương hoặc thi nâng bậc thợ.**

Ngoài việc bình bầu và phân loại lao động hàng tháng, Công ty xét khen thưởng vào dịp sơ kết 6 tháng và cuối năm dựa trên các tiêu chuẩn thi đua đã được ban hành tại Quy chế thi đua khen thưởng của Công ty.

Mức thưởng

- ↓ Đạt danh hiệu lao động giỏi cấp Công ty được thưởng 01 tháng lương.
- ↓ Đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp sở trở lên được thưởng 1,5 tháng lương

Được tặng thưởng huy hiệu vì sự nghiệp phát triển (của các ngành) 01 tháng lương

- ↓ Được tặng thưởng Bằng khen, Bằng lao động sáng tạo của UBND Tỉnh và cấp tương đương thưởng 01 tháng lương, Bằng khen Thủ tướng Chính phủ được thưởng 02 tháng lương. Các loại huân, huy chương Nhà nước thưởng từ 3 đến 5 tháng lương .

Mức lương làm căn cứ trích thưởng là mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định.

Giám đốc Công ty có thể thưởng đột xuất trong các trường hợp sau đây:

- ↓ Sáng tạo công nghệ mới, phương pháp tổ chức kinh doanh mới đem lại hiệu quả.
- ↓ Tìm được khách hàng mới, cách tiêu thụ sản phẩm mới.
- ↓ Có thành tích đặc biệt xuất sắc
- ↓ Phát hiện ra các vụ ăn cắp, lãng phí của Công ty
- ↓ Phát hiện ra các vụ nhận hối lộ sẽ có mức thưởng đặc biệt.

Giám đốc Công ty có quyền quyết định mức thưởng cho đơn vị hoặc cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Chính sách khác:

Công ty đã tổ chức bếp ăn công nghiệp nhằm đảm bảo vệ sinh dinh dưỡng bữa ăn hằng ngày cho CB-NLĐ. Đồng thời, Công ty luôn quan tâm đến đời sống tinh thần của người lao động thông qua các hoạt động như: thi đấu thể thao, hội diễn văn nghệ, thăm hỏi ốm đau, ma chay, cưới xin, ... Hằng năm, Công ty duy trì tổ chức các hoạt động kỷ niệm: Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày Thương binh liệt sĩ 27/7, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6,...

9. Chính sách cổ tức

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, cổ tức được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty sau khi đã trích lập các quỹ theo quy định. Mức cổ tức do Hội đồng quản trị đề xuất và ĐHĐCĐ thông qua.

- Trong 03 năm 2015,2016,2017, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc không chi trả cổ tức.
- ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của FRC tiếp tục thông qua việc không chi trả cổ tức trong năm 2017 và năm 2018.
- Lý do không chi trả cổ tức: Từ năm 2012 đến 2015, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh thấp, thậm chí năm 2014 còn bị lỗ. Bắt đầu từ năm 2016 đến nay, Công ty đã có những bước chuyển biến tốt trong hoạt động kinh doanh. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị đề trình Đại hội đồng cổ đông giữ lại phần lợi nhuận để tái đầu tư sản xuất, xử lý các tồn tại về tài chính, nhằm trong sạch, lành mạnh nền tài chính Công ty sau nhiều năm kinh doanh lãi thấp và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

10. Tình hình tài chính**10.1 Các chỉ tiêu cơ bản****Trích khấu Tài sản cố định**

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản. Thời gian khấu hao phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài Chính, cụ thể như sau :

<u>Loại tài sản</u>	<u>Thời gian khấu hao</u>	<u>Thời gian khấu hao</u>
	<u>Năm 2016</u>	<u>Năm 2017</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	5 – 12	5 – 10
Máy móc, thiết bị	5 – 12	5 - 10
Phương tiện vận tải	6	5 - 7
Thiết bị dụng cụ quản lý	5	Hết khấu hao
Tài sản cố định khác	3	7

(Nguồn : Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017)

Trong năm, Công ty đã thay đổi thời gian khấu hao của một số tài sản cố định hữu hình là nhà cửa, vật kiến trúc, máy móc thiết bị và phương tiện vận tải, truyền dẫn nhằm đảm bảo sự hợp lý hơn về thời gian sử dụng ước tính của các tài sản này.

Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Việc thanh toán các khoản nợ đến hạn được Công ty thực hiện tốt. Căn cứ vào các báo cáo kiểm toán năm 2017, Công ty đã thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ, không có nợ phải trả quá hạn

Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn thực hiện nộp đủ các khoản thuế và các khoản khác theo đúng quy định của pháp luật.

Trích lập các Quỹ theo luật định

Việc trích lập các quỹ được thực hiện theo các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Số dư các quỹ tại các thời điểm, thể hiện như sau :

Đơn vị tính : đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
Quỹ đầu tư phát triển	6.755.878.435	6.755.878.435
Quỹ khen thưởng phúc lợi	(162.554.997)	(162.554.997)

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2017 của Công ty CP Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam)

Tổng dư nợ vay

Để đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của mình, Công ty sử dụng nguồn vay ngắn hạn. Các khoản vay nợ ngắn hạn của Công ty với mục đích chủ yếu là bổ sung vốn lưu động, mua nguyên vật liệu, trả tiền nhân công, tiền điện, mua gỗ nguyên liệu giấy, gỗ nguyên liệu hàng mộc, vật tư và trả các chi phí liên quan khác... phục vụ cho sản xuất hàng mộc xuất khẩu. Thời gian vay vốn thường từ 01 tháng – 12 tháng.

Đơn vị tính : đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
Vay và nợ ngắn hạn	71.693.895.176	44.229.355.330
Vay và nợ dài hạn	523.734.494	-
Tổng	72.217.629.670	44.229.355.330

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2017 của Công ty CP Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam)

Tình hình công nợ hiện nay

- Các khoản phải thu:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
I. Các khoản phải thu ngắn hạn	37.346.255.937	36.064.612.228
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	33.185.411.740	36.305.650.658
2. Trả trước cho người bán	3.940.222.682	4.131.730.052
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	912.904.045	736.494.045
4. Phải thu ngắn hạn khác	4.653.398.023	3.374.582.667
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(5.345.680.553)	(8.483.845.194)

II. Các khoản phải thu dài hạn	231.540.000	231.540.000
1. Phải thu dài hạn khác	231.540.000	231.540.000

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2017 của Công ty CP Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam)

- Các khoản phải trả:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
I.Nợ ngắn hạn	97.259.114.094	73.755.567.031
1. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	71.693.895.176	44.229.355.330
2. Phải trả cho người bán	14.566.076.839	13.554.539.043
3. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	2.658.246.405	574.614.075
4. Thuế và các khoản phải nộp NN	261.925.877	1.235.578.570
5. Phải trả người lao động	3.526.696.406	9.630.374.369
6. Chi phí phải trả ngắn hạn	927.886.854	675.347.624
7. Phải trả ngắn hạn khác	3.419.659.534	3.007.053.029
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	367.282.000	1.011.259.988
9. Quỹ khen thưởng phúc lợi	(162.554.997)	(162.554.997)
II.Nợ dài hạn	523.734.494	-
1. Vay và nợ dài hạn	523.734.494	-
Tổng nợ phải trả	97.782.848.588	73.755.567.031

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2017 của Công ty CP Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam)

10.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,20	1,41
- Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,49	0,61
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
- Nợ / Tổng tài sản	lần	0,73	0,62
- Nợ / Vốn chủ sở hữu	lần	2,66	1,63
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:			

- Doanh thu thuần /TTS bình quân	lần	1,09	1,50
- Vòng quay hàng tồn kho	vòng	1,70	2,41
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
- Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	%	1,58	4,49
- Hệ số LNST/ Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	1,72	6,75
- Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	6,29	20,83
- Hệ số LN từ HĐKD/ Doanh thu thuần	%	0,41	1,07

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2016, 2017 của Công ty CP Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam)

11. Tài sản

❖ Tình hình tài sản cố định tại 31/12/2017:

Đơn vị tính: đồng

Danh mục	31/12/2017		
	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	%GTCL/NG
I. Tài sản cố định hữu hình			
- Nhà cửa, vật kiến trúc	77.139.796.293	12.410.937.464	16,09%
- Máy móc, thiết bị	41.726.432.066	7.461.240.087	17,88%
- P. tiện vận tải, truyền dẫn	28.005.983.251	2.911.750.059	10,40%
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	5.000.397.390	383.251.416	7,66%
- Tài sản cố định khác	227.325.386	-	-
- Tài sản cố định khác	2.179.658.200	1.654.695.902	75,92%
II. Tài sản cố định vô hình			
- Quyền sử dụng đất	2.136.070.000	2.136.070.000	100%
- Quyền sử dụng đất	2.136.070.000	2.136.070.000	100%

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2017 của Công ty CP Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam)

❖ Chi phí xây dựng cơ bản dở dang:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
Chi phí SX, KD dở dang dài hạn	-	-
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	324.071.410	3.150.000
Tổng cộng	324.071.410	3.150.000

(Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2017 của Công ty CP Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam)

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

12.1 Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2018 và năm 2019

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018		Năm 2019	
		Giá trị	% tăng, giảm so với 2017	Giá trị	% tăng giảm so với 2018
Vốn điều lệ	Triệu đồng	30.000	-	30.000	-
Doanh thu thuần	Triệu đồng	192.000	0,73%	211.200	10%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	8.000	(6,5)%	8.800	10%
Tỷ lệ LNST/Doanh Thu thuần	%	4,2%	-	4,2%	-
Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ	%	26,67%	-	29,33%	-
Tỷ lệ chia cổ tức	%	0	-	0	-

(Nguồn: Kế hoạch về Doanh thu thuần năm 2018 đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty ngày 25/05/2018, các chỉ tiêu khác được HĐQT xây dựng dự kiến dựa trên kế hoạch doanh thu trên. Kế hoạch kinh doanh năm 2019 do HĐQT Công ty xây dựng và chưa được thông qua tại Đại hội)

12.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2018, năm 2019

Để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2018 và năm 2019, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã đặt ra mục tiêu tổng quát, cụ thể là: Ưu tiên mọi nguồn lực cho lĩnh vực sản xuất đồ gỗ trong nhà và ngoài trời xuất khẩu. Xác định lĩnh vực sản

xuất đồ gỗ xuất khẩu vẫn là lĩnh vực chủ yếu và then chốt của Công ty. Kiểm kê và giữ các diện tích rừng Công ty đang quản lý. Phần đầu có tăng trưởng cao trong sản xuất công nghiệp, bảo đảm việc làm thường xuyên trong năm tăng thu nhập cho người lao động, kinh doanh có lợi nhuận.

Một số giải pháp:

- ✓ Tập trung đầu tư Xí nghiệp Chế Biến Lâm sản Điện Ngọc làm nhà máy trọng điểm, làm bộ mặt của Công ty trong việc khai thác đơn hàng, giới thiệu đến khách hàng về quy trình công nghệ, máy móc thiết bị hiện đại.
- ✓ Tập trung khai thác đơn hàng trái mùa quanh năm đối với khách hàng truyền thống như Noble house, Testrite, CGIT, tạo việc làm liên tục, hạn chế tối đa tình trạng nghỉ giữa mùa.
- ✓ Đầu tư, triển khai sản xuất hàng nội thất, hàng dự án nội địa.
- ✓ Triển khai quyết liệt sản xuất đơn hàng trong mùa trũng đúng và trước tiến độ, triển khai sản xuất đón đầu quyết liệt đến khâu hàng trắng.
- ✓ Rà soát đánh giá nhà cung ứng vật tư, đơn vị gia công chặt chẽ. Kiên quyết loại bỏ những đơn vị không đáp ứng yêu cầu.
- ✓ Tăng cường công tác quản lý nguyên liệu, coi đây là một nhiệm vụ trọng tâm, mục tiêu tăng định mức sử dụng nguyên liệu. Đây là một tiêu chí bắt buộc trong tiêu chí thi đua. Chất lượng nguyên liệu đầu vào là vấn đề cần tập trung quản lý, hạn chế được gỗ non, gỗ kém chất lượng, bảo quản lưu trữ kém,....
- ✓ Trọng tâm xây dựng kế hoạch chi phí và kiểm soát chi phí trong toàn công ty kết hợp triển khai việc ứng dụng các phần mềm quản lý mà Công ty ban hành.
- ✓ Tiếp tục duy trì kỷ cương, hiệu lực trong quản lý điều hành, phân bổ kế hoạch mặt hàng tập trung, tăng cường sự điều hành linh hoạt, sự hỗ trợ về nguyên liệu công suất, sự chia sẻ trong quản lý giữa các đơn vị thành viên.
- ✓ Tổ chức hội nghị chất lượng định kỳ trong quý II, tập trung giải quyết những tồn tại lỗi kỹ thuật trong mùa 2017 – 2018.
- ✓ Mục tiêu doanh thu từ khách hàng mới, sản phẩm mới, thị trường mới trong 2018, 2019 dự kiến tối thiểu là 20%.
- ✓ Áp dụng các xu thế mới trong thiết kế, trong công nghệ và sản xuất.
- ✓ Sắp xếp lại Xí nghiệp lâm nghiệp, tách riêng chi phí khâu trồng rừng trên lâm phận và chi phí hoạt động của các công trình dịch vụ bên ngoài. Tổ chức kiểm kê lại các diện tích rừng trên lâm phận, kiểm đếm lại toàn bộ diện tích rừng thông để xác định hiệu quả, sản lượng trong khai thác nhựa thông.

Tính đến, 31/03/2018, doanh thu thuần của Công ty đã đạt 55 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 5 tỷ đồng, tương ứng 28,65% kế hoạch doanh thu thuần, và 62,5% kế hoạch lợi nhuận sau thuế dự kiến trong năm 2018. Hội đồng quản trị đánh giá mục tiêu hoàn thành kế hoạch của Công ty là rất khả thi.

13. Thông tin về những cam kết chưa thực hiện

Không có

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Năm 2017, sau Đại hội cổ đông, Công ty chính thức trở thành Công ty cổ phần 100% vốn tư nhân. Hoạt động của Hội đồng quản trị thay đổi theo mục tiêu thiết thực, cụ thể, hiệu quả và đề cao kỹ cương trong quản lý điều hành. Trong hoạt động thường xuyên, cùng với Ban điều hành quan tâm đến việc phát triển thị trường mới, khách hàng mới, sản phẩm mới với mục tiêu có đơn hàng, đảm bảo đủ việc làm cho người lao động. Trong những năm tiếp theo, Hội đồng quản trị sẽ trực tiếp chỉ đạo, bám sát hoạt động đầu tư, tăng cường kỹ cương nề nếp trong doanh nghiệp, thông qua công tác kiểm tra giám sát, quan tâm và kịp thời giải quyết những khó khăn, đề xuất của Ban điều hành trong quá trình triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Ban điều hành sẽ điều chỉnh kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản phù hợp với qui định tại điều lệ và điều kiện sản xuất thực tế tại doanh nghiệp.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến công ty

Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY**1. Hội đồng quản trị****Hội đồng quản trị**

- | | | |
|-----|-------------------------------|--|
| i. | Chủ tịch Hội đồng quản trị: | Ông Quảng Thanh Bình – Thành viên HĐQT chuyên trách |
| ii. | Thành viên Hội đồng quản trị: | Ông Nguyễn Thủy Nguyên – Thành viên HĐQT độc lập
Ông Lưu Tiến Thành – Thành viên HĐQT độc lập |

2. Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị

Ban kiểm toán nội bộ: Bà Phạm Mỹ Hoa

3. Ban Giám đốc & Kế toán trưởng

- | | | |
|-----|----------------|---------------------|
| i. | Giám đốc: | Ông Đặng Công Quang |
| ii. | Kế toán trưởng | Bà Nguyễn Thị Liễu |

4. Lý lịch cá nhân các thành viên Ban lãnh đạo

❖ Ông Quảng Thanh Bình – Chủ tịch Hội đồng quản trị	
1. Họ và tên	Quảng Thanh Bình
2. Giới tính	Nam
3. Ngày tháng năm sinh	31/10/1963
4. Chứng minh nhân dân	200775755 Ngày cấp :07/12/2010 Nơi cấp: Ca.Tp Đà Nẵng
5. Địa chỉ thường trú trên CMND	K27/7 Thái Phiên – Tp. Đà Nẵng
6. Địa chỉ hiện tại	K27/7 Thái Phiên – Tp. Đà Nẵng
7. Trình độ chuyên môn	Cử nhân ngành Kinh tế Công nghiệp
8. Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Chủ tịch Hội đồng quản trị
9. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không có
10. Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> - Tháng 3/1986 – tháng 02/1987: Nhân viên phòng kế hoạch Xí nghiệp Vận tải Thủy sản Trung Ương- Công ty thủy sản Trung Ương - Tháng 3/1987 – tháng 6/1989: Đi nghĩa vụ quân sự - Học viên sĩ quan dự bị. Cấp bậc: Thiếu úy - Tháng 6/1989 – tháng 10/1989: Xuất ngũ về lại Xí nghiệp vận tải thủy sản Trung Ương - Tháng 11/1989 – 12/2014: Công tác tại Công ty Lâm Đặc sản Xuất Khẩu Quảng Nam Đà Nẵng. Nay là Công ty cổ phần Lâm Đặc sản Xuất Khẩu Quảng Nam. (FOREXCO Quang Nam). Trải qua nhiều vị trí công tác tại văn phòng Công ty và các đơn vị cơ sở trực thuộc Công ty. Làm cán bộ quản lý nghiệp vụ và cán bộ quản lý lãnh đạo cơ sở. - Tháng 1/2015 – 13/11//2017: Thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Lâm Đặc Sản Xuất Khẩu Quảng Nam. - 14/11/2017- Nay : Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam.
11. Hành vi vi phạm pháp luật	Không
12. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại FRC	

	- Sở hữu cá nhân	5.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,17% vốn điều lệ
	- Sở hữu đại diện:	0 cổ phần
	- Sở hữu của người có liên quan	0 cổ phần
13.	Các khoản nợ đối với FRC	Không
14.	Thù lao và lợi ích khác nhận được từ FRC	Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy chế của Công ty phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.
15.	Các lợi ích liên quan đối với FRC	Không
❖ Ông Nguyễn Thủy Nguyên – Thành viên Hội đồng quản trị		
1.	Họ và tên	Nguyễn Thủy Nguyên
2.	Giới tính	Nam
3.	Ngày tháng năm sinh	29/03/1958
4.	Chứng minh nhân dân	001058007111 cấp ngày 13/06/2016. Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
5.	Địa chỉ thường trú trên CMND	Số 33 - Phan Chu Trinh - Quận Hoàn Kiếm - TP Hà Nội
6.	Địa chỉ hiện tại	Số 33 - Phan Chu Trinh - Quận Hoàn Kiếm - TP Hà Nội
7.	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư máy hóa
8.	Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên Hội đồng quản trị
9.	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch Hội đồng thành viên – Công ty TNHH LHXD Vạn Cường Chủ tịch Hội đồng quản trị - Tổng công ty Vận tải thủy – CTCP
10.	Quá trình công tác	1980 - 1987 :Kỹ sư - Viện khoa học Kỹ thuật Quân sự 1987 - nay: Chủ tịch - Công ty TNHH LHXD Vạn Cường 05/2014 đến nay : Chủ tịch Hội đồng quản trị - Tổng công ty vận tải thủy – Công ty cổ phần 05/2017 – 10/2017 : Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam 11/2017 - nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam
11.	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
12.	Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên	

	quan tại FRC	
	- Sở hữu cá nhân	0 cổ phần
	- Sở hữu đại diện:	0 cổ phần
	- Sở hữu của người có liên quan	0 cổ phần
13.	Các khoản nợ đối với FRC	Không
14.	Thù lao và lợi ích khác nhận được từ FRC	Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy chế của Công ty phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.
15.	Các lợi ích liên quan đối với FRC	Không

❖ Ông Lưu Tiến Thành – Thành viên Hội đồng quản trị

1.	Họ và tên	Lưu Tiến Thành
2.	Giới tính	Nam
3.	Ngày tháng năm sinh	21/10/1983
4.	Chứng minh nhân dân	001083004264 ngày cấp 08/10/2014. Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
5.	Địa chỉ thường trú trên CMND	Xóm Thượng Đoạn, Hòa Xá, Ứng Hòa, Hà Nội
6.	Địa chỉ hiện tại	Xóm Thượng Đoạn, Hòa Xá, Ứng Hòa, Hà Nội
7.	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Cầu Đường Bộ
8.	Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên Hội đồng quản trị
9.	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Trưởng phòng Dự án thiết kế Công ty TNHH liên hợp xây dựng Vạn Cường.
10.	Quá trình công tác	Từ 1989-1998: học sinh trường Hoà Xá, Ứng Hoà, Hà Tây Từ 1998-2001: học sinh PTTH Ứng Hoà A, Huyện Ứng Hoà, Hà Tây Từ 2001-2006: sinh viên trường ĐH Giao thông vận tải Hà Nội Từ 2007- đến nay: Trưởng phòng dự án thiết kế tại Công ty TNHH liên hợp xây dựng Vạn Cường. 05/2018 đến nay : Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam
11.	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
12.	Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên	

	quan tại FRC	
	- Sở hữu cá nhân	0 cổ phần
	- Sở hữu đại diện:	0 cổ phần
	- Sở hữu của người có liên quan	0 cổ phần
13.	Các khoản nợ đối với FRC	Không
14.	Thù lao và lợi ích khác nhận được từ FRC	Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy chế của Công ty phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.
15.	Các lợi ích liên quan đối với FRC	Không
❖ Bà Phạm Mỹ Hoa – Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc hội đồng quản trị		
1.	Họ và tên	Phạm Mỹ Hoa
2.	Giới tính	Nữ
3.	Ngày tháng năm sinh	28/07/1990
4.	Chứng minh nhân dân	151785603 ngày cấp 06/04/2005. Nơi cấp: Công an Tỉnh Thái Bình
5.	Địa chỉ thường trú trên CMND	Song An, Vũ Thư, Thái Bình
6.	Địa chỉ hiện tại	199 Lê Trọng Tấn, P Hòa Phát, Q Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng
7.	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, chuyên ngành kế toán
8.	Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Ban kiểm toán nội bộ
9.	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Kế toán - CTCP xây dựng công trình giao thông Đà Nẵng
10.	Quá trình công tác	Từ tháng 4/2014 đến tháng 1/2017: Kế toán tại Công ty liên hợp xây dựng Vạn Cường Từ tháng 2/2017 đến nay: Kế toán tại Công ty CP xây dựng công trình giao thông Đà Nẵng 05/2018 đến nay : Thành viên ban kiểm toán nội bộ trực thuộc hội đồng quản trị Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam
11.	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
12.	Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại FRC	
	- Sở hữu cá nhân	557.715 cổ phần, chiếm tỷ lệ 18,59% vốn điều lệ
	- Sở hữu đại diện:	0 cổ phần

	- Sở hữu của người có liên quan	0 cổ phần
13.	Các khoản nợ đối với FRC	Không
14.	Thù lao và lợi ích khác nhận được từ FRC	Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy chế của Công ty phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.
15.	Các lợi ích liên quan đối với FRC	Không

❖ Ông Đặng Công Quang – Giám đốc điều hành

1.	Họ và tên	Đặng Công Quang
2.	Giới tính	Nam
3.	Ngày tháng năm sinh	02/07/1975
4.	Chứng minh nhân dân	201234547 cấp ngày: 01/04/2008 Nơi cấp: Ca.Tp Đà Nẵng
5.	Địa chỉ thường trú trên CMND	lô M3-27, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, Đà Nẵng.
6.	Địa chỉ hiện tại	lô M3-27, KDC An Hải Bắc, quận Sơn Trà, Đà Nẵng.
7.	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy
8.	Chức vụ công tác hiện nay tại FRC	Giám đốc điều hành
9.	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không có
10.	Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> - Tháng 6/1999-tháng 11/1999: làm việc tại Công ty Vật tư đường sắt. - Tháng 12/1999- 01/2006 : làm việc tại Văn phòng Công ty lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam. - Từ 01/2006 đến 06/2008: làm việc tại Văn phòng Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam. - Tháng 7/2008 - 6/2011: làm việc tại Xí nghiệp lâm đặc sản Tam Kỳ trực thuộc Công ty Cp lâm đặc sản XK Quảng Nam. - Tháng 7/2011-6/2012: làm việc tại Văn phòng Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam. - Tháng 7/2012-03/2015: làm việc tại Xí nghiệp Mộc Việt Đức trực thuộc Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam. - Tháng 4/2015-19/11/2017: Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam

		- Ngày 20/11/2017 – 25/05/2018: Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam. - Ngày 26/05/2018-nay : Giám đốc Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam.
11.	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
12.	Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại FRC	
	- Sở hữu cá nhân	3.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,12% vốn điều lệ
	- Sở hữu đại diện:	0 cổ phần
	- Sở hữu của người có liên quan	0 cổ phần
13.	Các khoản nợ đối với FRC	Không
14.	Thù lao và lợi ích khác nhận được từ FRC	Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy chế của Công ty phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.
15.	Các lợi ích liên quan đối với FRC	Không
❖ Bà Nguyễn Thị Liễu – Kế toán trưởng		
1.	Họ và tên	Nguyễn Thị Liễu
2.	Giới tính	Nữ
3.	Ngày tháng năm sinh	13/11/1978
4.	Chứng minh nhân dân	205535298 cấp ngày: 24/08/2007 nơi cấp: CA Quảng Nam
5.	Địa chỉ thường trú trên CMND	Ngân Giang – Điện Ngọc – Điện Bàn – Quảng Nam
6.	Địa chỉ hiện tại	47 Thanh Hải, P.Thanh Bình, Q.Hải Châu, TP Đà Nẵng
7.	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, chuyên ngành kế toán
8.	Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Kế toán trưởng
9.	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không có
10.	Quá trình công tác	- Tháng 09/2001 - 06/2002: Nhân viên kế toán tại Công ty TNHH Bài Thơ (Siêu thị Bài Thơ Đà Nẵng) - Tháng 07/2002 đến 01/2006 : Nhân viên kế toán tại Công ty lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam. - Từ 01/2006 - 12/2013: Nhân viên kế toán tại Công ty cổ

		phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam. - Tháng 01/2014 - 12/2015: Phó phòng kế toán tại Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam. - Tháng 01/2016 - đến nay : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam.
11.	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
12.	Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan tại FRC	
	- Sở hữu cá nhân	7.020 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,23% vốn điều lệ
	- Sở hữu đại diện:	0 cổ phần
	- Sở hữu của người có liên quan	Chồng - Nguyễn Thanh Vân nắm giữ 2.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,07%
13.	Các khoản nợ đối với FRC	Không
14.	Thù lao và lợi ích khác nhận được từ FRC	Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và quy chế của Công ty phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.
15.	Các lợi ích liên quan đối với FRC	Không

5 Kế hoạch tăng cường quản trị

Để tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, Công ty sẽ chú trọng thực hiện các nội dung sau:

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý của Công ty nhằm đáp ứng yêu cầu về quản trị doanh nghiệp của công ty đại chúng đăng ký giao dịch Upcom.
- Điều lệ Công ty đã được xây dựng theo Thông tư 121/2012/TT-BTC quy định về quản trị công ty áp dụng cho Công ty đại chúng và được cập nhật sửa đổi theo Luật doanh nghiệp 2014. Trong Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất, Công ty cam kết sẽ sửa đổi Điều lệ cho phù hợp với Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng.
- Xây dựng, kiện toàn các quy chế, quy định làm cơ sở cho công tác chỉ đạo điều hành và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh theo pháp luật và điều lệ Công ty.
- Xây dựng Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế công bố thông tin nhằm nâng cao tính minh bạch trong hoạt động điều hành, đảm bảo quyền lợi cổ đông.
- Trao quyền hoạt động độc lập cho các đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng quản trị điều hành của các đơn vị và của Công ty; phân định chức

năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm rõ ràng, cụ thể trong công việc cho từng cán bộ đứng đầu các phòng ban, đơn vị trực thuộc.

- Cơ cấu quản lý và bộ máy tổ chức Công ty được sắp xếp, tinh giản ở mức hợp lý nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả.
- Song song với việc sắp xếp và củng cố lao động, công tác đào tạo và việc tuyển dụng mới cũng được Ban lãnh đạo Công ty rất chú trọng. Hoạt động này nhằm bố trí sắp xếp lại lao động phù hợp với chuyên môn, sở trường, tận dụng có hiệu quả một cách triệt để nguồn nhân lực của Công ty.
- Đảm bảo thực hiện đầy đủ mọi quyền lợi hợp pháp đồng thời tạo môi trường và điều kiện làm việc ngày càng tốt hơn cho người lao động; xây dựng và thực hiện văn hóa doanh nghiệp.
- Ngày 24/04/2018, Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước đã có công văn số 2608/UBCK-TT về việc Công ty vi phạm nghĩa vụ công ty đại chúng và xử lý vi phạm hành chính. Ngày 05/05/2018, Công ty đã có công văn xin giảm mức phạt do chậm đăng ký giao dịch cổ phiếu lên sàn và cam kết sẽ đưa cổ phiếu FRC lên sàn trong Quý III/2018.

III. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I : Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
2. Phụ lục II : Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017
3. Phụ lục III : Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

Quảng Nam, ngày 14 tháng 07 năm 2018

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM ĐẶC SẢN XUẤT KHẨU QUẢNG NAM

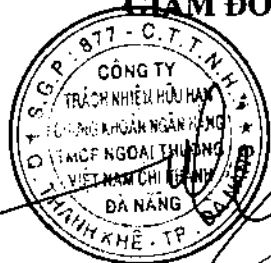
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



ĐẶNG CÔNG QUANG

TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG
VIỆT NAM - CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

GIÁM ĐỐC



PHẠM KIM NGỌC